

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đề.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: Dương Minh P, sinh năm 1983 tại Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Dương Trọng; mẹ: Huỳnh Thị Kim A; vợ: Giang Thị Ngọc M và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 66/QĐ-TA ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; chấp hành xong ngày 01/8/2021.

Nhân thân:

Bản án số 82/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bản án số 182/2023/HS-ST ngày 21/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tổng hợp hình phạt 06 tháng của Bản án số 82/2023/HS-ST buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 02 năm 02 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giam ngày 02/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. (có mặt)

2. Bị hại: Ông Võ Văn H, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số B N, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Giang Thị Ngọc M, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- Ông Trần Vinh H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước ngày 25/5/2023, trong quá trình đi ngang qua khu vực phía sau kho bãi gần sát chân núi L của ông Võ Văn H thuộc khu phố H, phường L, thành phố B, Dương Minh P thấy một chồng sắt xà gồ loại chữ U để ngoài trời cách xa, che khuất tầm nhìn vị trí bảo vệ trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, mỗi đêm P mang theo xe đẩy tự chế hai bánh đến vị trí trên lấy trộm từ một đến hai cây xà gồ bằng sắt mang vào khu vực vườn xoài cách vị trí để sắt của ông H khoảng 200 mét cất giấu, tổng cộng nhiều lần P trộm cắp được 11 (mười một) cây xà gồ sắt. Đến ngày 25/5/2023, P gọi điện thoại cho anh Trần Vinh H1 làm nghề chạy xe ba gác máy chở hàng thuê để vận chuyển số sắt trên mang đi tiêu thụ, P hẹn anh H1 15 giờ cùng ngày gặp nhau tại khu vực ngã 3 lò thiêu để chỉ dẫn đường vào vị trí đã cất giấu sắt để chở số sắt trên mang đi đến tiệm thu mua phế liệu bán. Khoảng 15 giờ cùng ngày, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 72T3 – 6475 chở Lê Thị Bé N (sinh năm: 1992, chỗ ở: Thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh BR-VT) đến khu vực ngã 3 lò thiêu đứng chờ đón anh H1. Đúng hẹn anh H1 cùng với Lê Văn H2 (sinh năm: 1990, HKTT: thôn T, xã C, thị xã P - là người làm thuê cho anh H1) điều khiển xe ba gác máy số 60Y2 – 2157, số máy: 164ML21K - 003388, số khung: HKZ 003388 đi đến thì được P đón dẫn đường đi vào vị trí để sắt. Khi vào thì N đi hái xoài còn P, H1, H2 đang bốc sắt lên xe ba gác. Khi đang bốc được 05 (năm) cây sắt để đưa lên xe thì bị lực lượng Công an phường L đi đến, thấy vậy P bỏ chạy vào rừng trốn, Công an phường L lập biên bản đưa những người, tài sản liên quan cùng vật chứng về Công an phường làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 06/07/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố B xác định: 11 (mười một) cây xà gồ bằng kim loại sắt hình chữ U khối lượng 678,7kg có giá trị là 4.750.900đ (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn chín trăm đồng).

* Xử lý tài sản và vật chứng thu giữ:

- 11 (mười một) cây xà gồ bằng kim loại sắt hình chữ U trọng lượng 678,7kg, ngày 29/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố B ra Quyết định xử

lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho ông Võ Văn H.

- 01 (một) xe đẩy hai bánh tự chế là phương tiện mà bị cáo P dùng để đẩy vận chuyển 11 (mười một) cây sắt bằng kim loại trên từ bãi tập kết đến khu vực vườn xoài cát giầu.

- 01 (một) xe ba gác máy biển số 60Y2 – 2157 qua giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh B kết luận xe ba gác máy trên số máy, khung đã bị tẩy xóa.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 72T3-6475, số máy: 5C63426553, số khung: RLCS5C630BY426504, do ông Phạm Văn H3, địa chỉ: thôn P, xã T, thị xã P Qua đứng tên đăng ký xe. Qua xác minh ông H3 có đăng ký thường trú tại địa phương nhưng không thực tế sinh sống tại địa phương nên không làm việc được; bị cáo P khai mượn của bà Giang Thị Ngọc M (vợ bị cáo). Qua làm việc với bà M khai nhận xe trên là bà mua lại vào năm 2020 nhưng không nhớ mua của ai, ở đâu.

Hiện các tài sản, vật chứng trên Chi cục thi hành án Bà Rịa đang bảo quản, chờ xử lý.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản, ông H3 không yêu cầu bồi thường dân sự đối với vụ án trên.

- Đối với Trần Vinh H1 và Lê Văn H2 là người làm thuê cho H1 không biết tài sản trên là do P phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với bà Lê Thị Bé N được P chở đi hái xoài, không biết P đi thuê xe để chở tài sản đã chiếm đoạt nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 135/CT-VKSBR ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Dương Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Giang Thị Ngọc M đề nghị cho nhận lại chiếc xe để đi làm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Dương Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Minh P từ 09 đến 12 tháng tù;

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 xe đẩy hai bánh tự chế của bị cáo P; giao Cơ quan điều tra Công an thành phố B 01 xe ba gác máy biển số 60Y2–2157 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 72T3–6475 xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng thời gian trước ngày 25/5/2023 tại khu vực phía sau kho bãi vật liệu xây dựng của ông Võ Văn H thuộc khu phố H, phường L, thành phố B, Dương Minh P đã có hành vi lén lút dùng xe đẩy tự chế chiếm đoạt của ông Võ Văn H 11 cây xà gồ sắt, trị giá 4.750.900đ (Bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn chín trăm đồng) rồi cất giấu tại khu vực vườn xoài cách kho bãi khoảng 200 mét để cất giấu. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Dương Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với bản chất lười lao động, muốn có tiền mà không phải lao động nên đã nảy sinh trộm cắp tài sản để bán lấy tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 2 lần bị kết án về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện đang có 1 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội cho thấy thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

- 01 xe đẩy hai bánh tự chế là phương tiện mà bị cáo P dùng để vận chuyển tài sản phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe ba gác máy biển số 60Y2-2157 không rõ số khung, số máy và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 72T3-6475 chưa xác minh được chủ sở hữu nên giao cho Công an thành phố B xử lý, giải quyết theo quy định.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Dương Minh P 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2023.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) xe đẩy hai bánh tự chế.

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B (một) xe ba gác máy biển số 60Y2-2157 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển số 72T3-6475 để xác minh xử lý theo quy định.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15 ngày 27/10/2023)

3. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

4. Án phí: Bị cáo Dương Minh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm; đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- Công an TP. Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức